

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ CỬA LÒ
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2021/DS- ST

Ngày: 25/11/2021

*“V/v tranh chấp về bồi thường
thiệt hại ngoài hợp đồng”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CỬA LÒ, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: ông Hoàng Thế L
- Các hội thẩm nhân dân:
 - + ông Trương Công Th- Giáo viên trường PTTH Cửa Lò II
 - + bà Lê Thị Thúy V- Cán bộ UBND phường Nghi Thu, thị xã Cửa Lò.
- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thu H- Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: bà Phan Thị Vân A- Kiểm sát viên

Ngày 25/11/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số 29/2021/TLST- DS ngày 06/8/2021 về việc “Yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2021/QĐXXST- DS ngày 15/11/2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1981

Trú tại: khối Trung Thanh, phường Nghi Hải, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- Bị đơn: ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1966

Trú tại: khối Trung Thanh, phường Nghi Hải, thị xã Cửa Lò, Nghệ An. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: cháu Nguyễn Văn P, sinh năm 2008

Trú tại: khối Trung Thanh, phường Nghi Hải, thị xã Cửa Lò, Nghệ An. Vắng mặt.

- Người giám hộ của cháu Nguyễn Văn P: ông Nguyễn Văn K (Bố đẻ). Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 16/7/2021 và tại các bản tự khai cũng như phần trình bày tại Tòa án, nguyên đơn- bà Nguyễn Thị H1 trình bày: ngày 27/4/2021, bà bị mất 01 chiếc điện thoại di động, sau đó bà lên trình báo với cơ quan Công an phường Nghi Hải, khi trình báo bà báo mất điện thoại vào ngày 27/4 và trước đó bà cũng bị mất 3.000.000đ (Ba triệu đồng). Qua quá trình điều tra thu thập, Công an phường Nghi Hải đã làm rõ đối tượng trộm cắp là cháu Nguyễn Văn P, sinh năm 2008- là con ông Nguyễn Văn K. Công an phường Nghi Hải đã gọi ông Nguyễn Văn K và cháu Nguyễn Văn P lên để làm rõ vụ việc. Tại Công an phường, cháu P đã thừa nhận lấy trộm điện thoại di động và số tiền 3.000.000đ; chiếc điện thoại đã được thu hồi và trả lại cho bà H1, còn số tiền 3.000.000đ cháu P đã tiêu hết. Tại buổi làm việc, ông K thừa nhận và chịu trách nhiệm trả lại số tiền 3.000.000đ cho bà H1. Sau nhiều lần yêu cầu ông K trả tiền không thành, nay bà H1 làm đơn khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Văn K trả cho bà số tiền gốc 3.000.000đ (Ba triệu đồng).

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt thông báo thụ lý vụ án cho bị đơn và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan. Những lần tổng đạt văn bản của Tòa án, ông K và cháu P đều nhận văn bản nhưng không tham gia phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải. Tại biên bản lấy lời khai ngày 17/9/2021, ông Nguyễn Văn K thừa nhận cháu P (sinh năm 2008) là con trai ông có lấy trộm của bà H1 (là em gái ông) số tiền 3.000.000đ, ông nhận trách nhiệm trả số tiền này cho bà H1, nhưng do điều kiện kinh tế khó khăn và dịch bệnh nên ông xin được trả dần số tiền trên.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát phát biểu việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và HĐXX trong quá trình giải quyết vụ án đã thực hiện đúng các qui định của Bộ luật tố tụng dân sự, đúng thời hạn, không có vi phạm gì; Việc xét xử tại phiên tòa đảm bảo, đúng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; Về án phí: đề nghị HĐXX giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. Về thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng với bị đơn là ông Nguyễn Văn K và người liên quan là cháu P có

địa chỉ tại khối Trung Thanh, phường Nghi Hải, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An. Căn cứ vào khoản 6 điều 26, điểm a khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự nên Toà án nhân dân thị xã cửa Lò, tỉnh Nghệ An thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng cho bị đơn và người liên quan; bị đơn và người liên quan đều đã nhận văn bản nhưng không tham gia phiên họp công khai chứng cứ cũng như hòa giải tại Tòa. Tại phiên tòa hôm nay bị đơn và người liên quan, người giám hộ vắng mặt lần thứ 2 không có lý do. Do vậy phiên tòa tiến hành theo quy định pháp luật (Điều 227; 228 BLTTDS).

[1.2]. Về quan hệ tranh chấp: Căn cứ vào biên bản làm việc do Công an phường Nghi Hải lập ngày 10/6/2021 và lời khai của ông Nguyễn Văn K cũng như lời khai của cháu P, HĐXX xác định tranh chấp giữa Nguyên đơn với bị đơn là tranh chấp về yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng (khoản 6 Điều 26 BLTTDS).

[2]. Về nội dung vụ án: Hội đồng xét xử xét thấy.

[2.1]. Đối với số tiền 3.000.000đ mà nguyên đơn yêu cầu: Căn cứ vào các tài liệu có tại hồ sơ vụ án có căn cứ xác định: bị đơn- ông Nguyễn Văn K đã thừa nhận con ông là cháu Nguyễn Văn P có lấy trộm của bà Nguyễn Thị H1 số tiền 3.000.000đ, nay cháu đã tiêu hết số tiền trên, bản thân cháu còn nhỏ (sinh năm 2008) ông là bố do vậy có nghĩa vụ trả cho bà H1. Nhưng ông K đã không thực hiện đúng như thỏa thuận đã ký trong biên bản làm việc tại Công an phường Nghi Hải. Vì vậy, bà Nguyễn Thị H1 đã làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông Nguyễn Văn K phải trả số tiền gốc 3.000.000đ (Ba triệu đồng) là có căn cứ nên chấp nhận (Điều 584, 585 và Khoản 2 Điều 586 BLDS).

[2.2]. Về lãi suất: Nguyên đơn không yêu cầu về lãi suất, Hội đồng không xem xét.

[3]. Về án phí: yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận do vậy bị đơn phải chịu án phí sơ thẩm (khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/NQ- UBTVQH)

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 6 Điều 26; điểm a khoản 1 điều 35; điểm a khoản 1 điều 39, điều 227; điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng Dân sự; Điều 584, điều 585 và

khoản 2 Điều 586 Bộ luật dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn- bà Nguyễn Thị H1.

Buộc ông Nguyễn Văn K phải trả cho bà Nguyễn Thị H1 số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng).

2. Về án phí: ông Nguyễn Văn K phải chịu 300.000đ án phí DSST.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, điều 7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người giám hộ vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thị xã Cửa Lò;
- CQ THA thị xã Cửa Lò;
- TAND tỉnh NA;
- lưu hồ sơ.

Hoàng Thế L